

Số: 23/2026/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 02 tháng 6 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

### Sửa đổi, bổ sung một số điều các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn trong lĩnh vực giao thông đường bộ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đường bộ số 35/2024/QH15;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 151/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 83/TTr-SXD ngày 04 tháng 5 năm 2026; Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo số 265/BC-STP ngày 21 tháng 5 năm 2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định và Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 60/2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về hoạt động vận tải đường bộ trong đô thị; tỷ lệ phương tiện vận chuyển hành khách công cộng có thiết bị hỗ trợ cho người khuyết tật trong đô thị; thời gian hoạt động của xe vệ sinh môi trường, xe ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải rời hoạt động trong đô thị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

1. Thay thế cụm từ “Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố” tại Điều 3 Quyết định số 60/2024/QĐ-UBND bằng cụm từ “Ủy ban nhân dân các xã, phường”.

2. Thay thế cụm từ “*huyện, thành phố*” tại điểm b khoản 7 Điều 4, điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 6, khoản 1 Điều 7, khoản 2 Điều 8, Điều 9, Điều 10 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 60/2024/QĐ-UBND bằng cụm từ “*xã, phường*”.

3. Sửa đổi khoản 2 Điều 9 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 60/2024/QĐ-UBND như sau:

*“2. Đầu tư hạ tầng phục vụ các hoạt động vận tải đường bộ trong đô thị. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, phối hợp với cơ quan quản lý đường bộ rà soát, lắp đặt biển báo hiệu giao thông đường bộ, đề xuất điều chỉnh tổ chức giao thông trên địa bàn quản lý nhằm bảo đảm giao thông thông suốt và an toàn”.*

**Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định và Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 61/2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về phạm vi hoạt động của xe thô sơ; sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa; thời gian, phạm vi hoạt động đối với xe bốn bánh có gắn động cơ vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

1. Thay thế cụm từ “*Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố*” tại Điều 3 Quyết định số 61/2024/QĐ-UBND bằng cụm từ “*Ủy ban nhân dân các xã, phường*”.

2. Thay thế cụm từ “*huyện, thành phố*” tại khoản 1 Điều 6; điểm a, b khoản 1 và điểm a, b khoản 2 Điều 7 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 61/2024/QĐ-UBND bằng cụm từ “*xã, phường*”.

3. Sửa đổi khoản 2 Điều 6 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 61/2024/QĐ-UBND như sau:

*“2. Phạm vi hoạt động: đối với xe chở người bốn bánh có gắn động cơ, chỉ tổ chức hoạt động trên các tuyến đường có đặt biển báo tốc độ khai thác tối đa 30 km/h áp dụng cho tất cả các phương tiện tham gia giao thông; đối với xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, chỉ tổ chức hoạt động trên các tuyến đường có đặt biển báo tốc độ khai thác tối đa 50 km/h áp dụng cho tất cả các phương tiện tham gia giao thông”.*

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 7 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 61/2024/QĐ-UBND như sau:

*“4. Ủy ban nhân dân các xã, phường:*

*a) Tổ chức quản lý các hoạt động có liên quan đến việc sử dụng xe vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ, xe bốn bánh gắn động cơ trên địa bàn quản lý; kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm hành vi vi phạm theo thẩm quyền;*

*b) Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, phối hợp với cơ quan quản lý đường bộ thực hiện tổ chức cắm biển báo cấm hoặc hạn chế hoạt động đối với xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ, xe bốn bánh gắn động cơ trên địa bàn quản lý để bảo đảm giao thông thông suốt và an toàn;*

c) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, triển khai Quy định này đến các đối tượng có liên quan biết, thực hiện;

d) Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn phối hợp với lực lượng Công an xã, phường nắm bắt tình hình, thường xuyên phối hợp tuần tra, phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm thuộc địa bàn quản lý;

đ) Theo dõi, thống kê số lượng xe bốn bánh gắn động cơ, xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý; định kỳ trước ngày 15/01 hằng năm báo cáo số lượng phương tiện hoạt động trên địa bàn gửi Sở Xây dựng để tổng hợp”.

5. Bãi bỏ khoản 5 Điều 7 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 61/2024/QĐ-UBND.

**Điều 3. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quyết định và Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

1. Bỏ cụm từ “đường huyện” tại trích yếu và Điều 1 Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND.

2. Bỏ cụm từ “Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố” và “thị trấn” tại Điều 3 Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND.

3. Bỏ cụm từ “đường huyện” tại tên Quy định và khoản 1, khoản 2 Điều 1, khoản 2 Điều 4, khoản 2 Điều 10, điểm c khoản 2 Điều 13, khoản 4, khoản 5 Điều 14 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND.

4. Thay thế cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” tại khoản 2 Điều 4, điểm b khoản 2 Điều 13, khoản 3 Điều 14, khoản 3 Điều 18 và cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã” tại khoản 2 Điều 12, khoản 2 Điều 17 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND bằng cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp xã”.

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND như sau:

“Điều 3. Phân cấp quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

Ủy ban nhân dân xã, phường (sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã) quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường đô thị, đường xã, đường thôn trên địa bàn”.

6. Bãi bỏ điểm a khoản 2 Điều 13 và Điều 15 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND.

7. Sửa đổi, bổ sung Điều 16 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND như sau:

“Điều 16. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã:

1. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc, các đơn vị quản lý đường bộ và các lực lượng liên quan thực hiện quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng đường đô thị, đường xã, đường thôn trên địa bàn; kịp thời xử lý theo thẩm quyền các hành vi lấn chiếm, sử dụng trái phép đất hành lang an toàn đường bộ.

2. Tuyên truyền, phổ biến các quy định về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; các văn bản về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông để nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về giao thông.

3. Quản lý việc sử dụng đất trong và ngoài hành lang an toàn đường bộ theo quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ hành lang an toàn đường bộ, chống lấn chiếm, cưỡng chế dỡ bỏ các công trình xây dựng trái phép để giải tỏa hành lang an toàn đường bộ. Tiếp nhận bàn giao và quản lý, bảo vệ mốc lộ giới, hành lang an toàn đường bộ theo phân cấp.

4. Bố trí kinh phí sự nghiệp giao thông hằng năm để thực hiện quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và hành lang an toàn đường bộ; tổ chức cắm mốc lộ giới đối với các tuyến đường đô thị, đường xã được giao quản lý.

5. Phối hợp với đơn vị quản lý đường bộ huy động lực lượng, vật tư, thiết bị để kịp thời khôi phục công trình, đảm bảo giao thông khi xảy ra thiên tai, bão lũ trên các tuyến đường bộ được giao quản lý; Cấp, thu hồi giấy phép thi công, đình chỉ hoạt động gây mất an toàn giao thông, an toàn công trình đường bộ trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định.

6. Kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền đối với việc thực hiện quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ ở các đơn vị quản lý đường bộ; công tác đảm bảo giao thông của các nhà thầu thi công trên đường bộ đang khai thác.

7. Giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn cấp xã quản lý theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện báo cáo việc thực hiện công tác bảo trì theo quy định tại Điều 18 Quy định này”.

8. Bỏ cụm từ “chủ sở hữu đường chuyên dùng” tại khoản 2 Điều 20 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND.

**Điều 4. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quyết định và Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 63/2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

1. Thay thế cụm từ “đường địa phương” tại trích yếu và Điều 1 Quyết định số 63/2024/QĐ-UBND bằng cụm từ “đường tỉnh, đường đô thị và đường tuần tra biên giới”.

2. Bỏ cụm từ “*Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố*” và “*thị trấn*” tại Điều 3 Quyết định số 63/2024/QĐ-UBND.

3. Thay thế cụm từ “*đường địa phương*” tại tên Quy định và trong toàn bộ nội dung Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 63/2024/QĐ-UBND bằng cụm từ “*đường tỉnh, đường đô thị và đường tuần tra biên giới*”.

4. Bãi bỏ khoản 2 Điều 2 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 63/2024/QĐ-UBND.

5. Bỏ cụm từ “*đường huyện*” tại điểm c khoản 2 Điều 4, điểm c khoản 2 Điều 5, khoản 1, khoản 2 Điều 8 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 63/2024/QĐ-UBND.

6. Thay thế cụm từ “*Ủy ban nhân dân cấp huyện*” tại điểm c khoản 2 Điều 4, điểm c khoản 2 Điều 5, khoản 2 Điều 6, khoản 1 Điều 7, Điều 8 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 63/2024/QĐ-UBND bằng cụm từ “*Ủy ban nhân dân cấp xã*”.

7. Bãi bỏ Điều 9 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 63/2024/QĐ-UBND.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

**Điều 6.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Cảnh Toàn**